



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN TRI KHANG
Last Middle First

Current Address: 50 Phan-Hieu Dao - My Tho - Tien Giang

Date of Birth: 1929 Place of Birth: Quang-Nam

Previous Occupation (before 1975) Major - ARVN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/1/1975 To 04-1984
Years: 09 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____

Name
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Address and Telephone Number
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

NGUYEN TRI KHANG

1929

*bổ túc
-hồ sơ
-an ninh
-tài liệu liên hệ

ĐỘNG VIÊN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 101/USQ ban hành theo Công văn số 256 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

GIẤY RA TRẠI

C.A/T.T ngày 10/5/1975 của Bộ Nội vụ

quyết định số 198/QĐ ngày 25 tháng 3 năm 84

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên, Place: NGUYEN TRI KHANG

Sinh năm 19 1929

Các tên gọi khác

Nơi sinh: QUẢNG NAM

Nơi đang bị nhốt: Khố thường trú trước khi bị bắt 58 Phan Hiếu Đạo - Thành Phố Mỹ Tho - TG

Cao tòng: Thiếu tá Phụng tá Quân Trại -

Bị bắt ngày 01/05/1975

Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Tử bị giam án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại 58 Phan Hiếu Đạo - T/P Mỹ Tho - Tiền Giang

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: Bỏ ra an tâm học tập cải tạo tư tưởng vào đường lối giáo dục của cách mạng.

Lao động: Tham gia đủ ngày công năng suất chất lượng khá

Nội quy: Chấp hành nghiêm chỉnh có gì sai phạm lớn

Học tập: Tham gia đều nhận thức chuyên viên khá.
quản chế 12 tháng

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường xã

Trước ngày tháng năm 19

Mỹ Tho - Tiền Giang

(24)

Làm tay người trả phải

Của NGUYEN TRI KHANG

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Danh bìn số

Lập tại



NG TRI KHANG

Nơi tháng năm 19 84

Giám thị

ĐẠI ỦY TRƯỞNG ĐỨC TỶ

BỘ NỘI VỤ

Trại

Hạm tan

56

GRI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

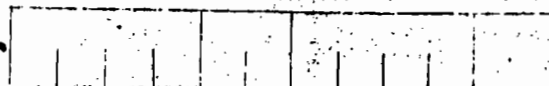
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 01/01-TĐ, ban

hành theo Công văn số

2563 ngày 27 tháng 11

năm 1972



SUCLD

GIẤY RA TRẠI

Theo Công văn số 06/BCA-TT ngày 30/5/1974 của Bộ Nội vụ.

Theo Công văn, quyết định của số **198/QĐ** ngày **25** tháng **3** năm **84**

của **BỘ NỘI VỤ**

Nay cấp giấy ra cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên thật anh **NGUYỄN THỊ KHANG**

Sinh năm 19 **1939**

Các tên gọi khác

Họ, tên **QUANG NAM**

Nơi đang bị nhốt, khám, giam giữ trước khi bị bắt **58 Phan Hieu Dao - Thành Phố Mỹ Tho - TG**

Cán tội **Thiếu tá Phụng tá Quân Trăn -**

Bị bắt ngày **01/05/1975**

Án phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Tại bị giam ở lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại **58 Phan Hieu Dao - T/P Mỹ Tho - Tiền Giang**

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng : **Bỏ ra an tâm học tập cải tạo tin tưởng vào đường lối giáo dục của cách mạng.**

Lao động : **Tham gia đủ ngày công năng xuất chất lượng khá**

Nội quy : **Chấp hành nghiêm chỉnh không có gì sai phạm lớn**

Học tập : **Tham gia đều nhận thức chuyên cần khá.**
Quản chế 12 tháng

Đường đi phải trình diện tại UBND Phường, xã

Trước ngày tháng năm 19

Mỹ Tho - Tiền Giang

(24)

Làm tay người trả phải

Của **NGUYỄN THỊ KHANG**

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy.

Danh bìn số

Lập tại



NG. TAI KHANG

Ngày tháng năm 19 **84**

Giám thị

ĐẠI ỦY TRINH ĐỨC TỶ

1518 / 125 Napier Street,
Fitzroy VICTORIA 3065,
Australia.

OCTOBER 20th, 1988.

HỘI TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM tại HOA KỲ.
(Vietnamese Political Prisoners' Association in America).

PO Box 5435

ARLINGTON V.A. 22205-0035.

USA.

Dear Sir/Madam,

On behalf of an ex-political prisoner in Vietnam, Mr. NGUYEN TRI KHANG, I would like to ask for your help in intervening with the American Government for Mr. Nguyen and his family's Departure according to the Humanitarian policy of the Government of the United States of America.

Please find enclosed a copy of the release Certificate of Mr. Nguyen who had been living in Re-education camps in the north Vietnam till 24 / APRIL 1984.

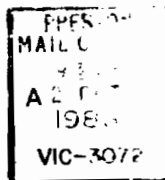
Any further correspondence, please contact my address. I also take this opportunity to ask you about your association's organization and objectives.

Yours faithfully,

Minh

Minh Tran.

N.B.



HỘI TỰ NHÂN CHỨNG TẠI VIỆT NAM
TẠI HOA KỲ
(Vietnamese Political Prisoners' Association
in America).

PO Box 5435
ARLINGTON VA 22205-0035

OCT 26 1988

Số Form và USA
Brochure

M. Tran 158/125 Napier st., Fitzroy 3065 Australia

2.

5

1

CONTROL

____ Card
____ ~~X~~ Doc. Request; Form 11/12/1988
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter